

Bản án số: **64/2019/HS- ST**

Ngày: 28- 05- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**

Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh**- Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST- HS ngày 21 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 04 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T (Tên gọi khác: Ch)- Sinh ngày 05 tháng 06 năm 1993 tại Thừa Thiên- Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: phòng 305-G3 Khu chung cư H, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên- Huế; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12 (biết viết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th (c) và bà Nguyễn Thị H(s).

- Tiền án:

+ Ngày 12/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 50/2014/HSST.

+ Ngày 11/3/2016, bị Tòa án nhân dân quận G, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 104/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/02/2017.

+ Ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 254/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/11/2018.

- Tiền sự: Chưa.

- Nhân thân: Ngày 12/8/2013, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2018. (có mặt)

- *Bị hại*: Chị Huỳnh Thị Thanh Th – sinh năm 1997; trú tại: tổ 27, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Phạm Văn Th – sinh năm 1973; trú tại: K222/12 Tr, phường T, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/12/2018, do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. T điều khiển xe mô tô BKS: 43H7 - 4110 từ đường Tr lên khu vực chợ H nhằm mục đích tìm chỗ nào sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 12h30’ cùng ngày, khi đi ngang qua tiệm áo quần số 41 đường Ng, P. H, Q. L thì T phát hiện Chị Huỳnh Thị Thanh Th (Sn: 1997, trú tổ 27, P. H, Q. L) đang đứng ở đây và có để 01 chiếc điện thoại di động trong túi áo khoác, nhưng để lộ một phần chiếc điện thoại ra ngoài. Thấy vậy, T dừng xe lại và đi bộ về phía sau chị Th dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại của chị Th rồi bỏ đi. Tuy nhiên, chị Th phát hiện thấy trong túi áo không còn chiếc điện thoại và nhìn ra ngoài quán thì thấy T đang đi ra xe mô tô nên chị Th nghi vấn và truy hô, cùng người dân đuổi theo và bắt quả tang trong người T có chiếc điện thoại hiệu Oppo F1S của chị Th. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Qua điều tra, bị can Nguyễn Văn T đã có nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội tại Bản án số 254/2017/HSST ngày 16/11/2017 của T thuộc trường hợp “tái phạm” nhưng nay T lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn.

Tang vật tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng - đồng;
- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh BKS: 43H7 - 4110;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43H7 - 4110.

Ngày 19/12/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu có kết luận số 155/KL-HĐĐG: Giá trị thiệt hại của 01 ĐTDĐ hiệu OPPO - F1S màu vàng đồng số IMEI: 863632034860318 là **3.000.000 đồng**.

Qua điều tra, xe mô tô BKS: 43H7 - 4110 là của anh Lưu Văn A (Sn: 1976, trú 180/21 Đồng Kè, P. H, Q. L) mua vào năm 2003, đến năm 2010 thì anh A đã bán lại chiếc xe trên cho một thanh niên (không rõ lai lịch). Năm 2016, anh Th mua chiếc xe mô tô này tại một tiệm mua bán xe cũ trên đường Tr (không xác định cụ thể) về để sử dụng. Ngày 15/12/2018, anh Th cho Nguyễn Văn T mượn để làm phương tiện đi lại.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 18/CSĐT trả lại cho Chị Huỳnh Thị Thanh Th: 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F1S. Chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 35/CT- VKS ngày 18 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố: **Nguyễn Văn T** về tội **"Trộm cắp tài sản"** theo **điểm g khoản 2 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của VKS nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ,

tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30' ngày 15/12/2018, tại cửa hàng áo quần số 41 Ng phường H, quận L, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO - F1S trị giá **3.000.000 đồng**. (*Ba triệu đồng*) của Chị Huỳnh Thị Thanh Th.

[3] Xét bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân rất xấu, đã có 03 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 254/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã xác định T phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nhưng nay bị cáo tiếp tục phạm tội do cố ý. Lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 35/CT- VKS ngày 18 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương, nhân thân của bị cáo xấu nên cần phải xử lý nghiêm. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy cần thiết cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại; bị hại là Chị Huỳnh Thị Thanh Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định.

Trong vụ án này, anh Phạm Văn Thuyết cho Nguyễn Văn T mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, anh Thuyết không biết T sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, bị hại là Chị Huỳnh Thị Thanh Th vắng mặt. Hồ sơ vụ án thể hiện, chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Vật chứng của vụ án được trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 18/CSĐT ngày 04/01/2019 của Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu là phù hợp. Đối với xe mô tô BKS: 43H7 - 4110 cùng giấy đăng ký xe để lại Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[8] **Về án phí:** Theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: **Ch**) phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: **Ch**) **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/12/2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Bị cáo **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: **Ch**) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thủy

Đối với số tiền 60.000 đồng thu lợi từ việc cầm cố tài sản của bà Trần Thị Thanh thì cần truy thu sung sung công quỹ Nhà nước

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thành Trung 09 (chín) tháng tù** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày .09.2013.

Giao bị cáo về UBND phường H, quận L, TP Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) của bà Trần Thị Thu.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. HĐXX thấy cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát thiết, áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

*** Về xử lý vật chứng:** Tiếp tục tạm giữ xe mô tô BKS 43X1- 3925 tại Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu để xác định chính xác nguồn gốc xe và xử lý sau.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Thuỷ
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa